

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HSST

Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Tòng Văn Tọt**

2. Ông: **Lầu A Vàng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đỗ Mạnh Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Minh Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST, ngày 29 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1974 tại huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản K, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản K, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 1/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Tòng Văn S (đã chết) và bà Tòng Thị H, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ: Lò Thị X, sinh năm 1971 và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 11/3/2020 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn H: Ông **Đỗ Xuân T**, sinh năm 1975; chức danh: Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Tòng Văn H được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 ngày 11/3/2020 tại bản C, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên, Tòng Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,52 gam mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Ngày 11/3/2020 Tòng Văn H đi bộ từ nhà đến bản C, xã X, huyện M để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực bản C, xã X H gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu 05 viên Methamphetamine được gói bằng túi nilon màu trắng với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được Hồng phien Tòng Văn H cất vào túi quần bên phải đang mặc đi về nhà, còn người đàn ông dân tộc Mông đi đâu thì H không biết. Hồi 10 giờ 50 phút về đến khu vực bản C, xã X, huyện M H gặp tổ công tác Đoàn Công an Búng Lao làm nhiệm vụ. Tổ công vận động H đã tự giác giao nộp 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,52 gam.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 11 giờ 35 phút ngày 11/3/2020 thì vật chứng thu giữ của Tòng Văn H là 05 viên nén màu Hồng có ký hiệu WY được gói bằng túi nilon màu trắng nghi là Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 30 ngày 11/3/2020 thì 05 viên nén màu Hồng có ký hiệu WY được gói bằng túi nilon màu trắng nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,52 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 250/GĐ – PC 09, ngày 18/3/2020 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Tòng Văn H gồm: 0,52 gam viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 25/CT - VKSMA, ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Tòng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Tòng Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Tòng Văn H.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn H nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Tòng Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát.

Về án phí gia đình bị cáo Tòng Văn H là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Tòng Văn H nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Tòng Văn H nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 10 giờ 50 ngày 11/3/2020 tại bản C, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên, Tòng Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,52 gam mục đích sử dụng. Trong quá trình điều tra bị cáo khai mua 05 viên Methamphetamine với giá 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 11/3/2020 và kết luận giám định số 250/GĐ – PC 09, ngày 18/3/2020 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ ngày 11/3/2020 đối với Tòng Văn H.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tòng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong

việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện T, tỉnh Sơn La, sau đó theo bố mẹ đến sống tại xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 1/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 1996 kết hôn với chị Lò Thị X, sinh năm 1971 chuyển về sống tại xã X, huyện M và có với nhau 05 người con. Bị cáo là một người chồng, người cha trụ cột trong gia đình nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức án thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét.

[6]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,41 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 11/3/2020. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Tòng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Tòng Văn H 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 3 năm 2020.

2. *Vật chứng*: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2020*).

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn H.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân